

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Đề án số 06-ĐA/TU; bảo đảm việc triển khai được thực hiện đồng bộ, thống nhất và hiệu quả;

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò của đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với sự phát triển bền vững của thành phố trong giai đoạn mới;

c) Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn cao, tư duy đổi mới, năng lực số và khả năng thích ứng trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án số 06-ĐA/TU;

b) Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện;

c) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội; tăng cường sự phối hợp giữa Sở, ban, ngành, địa phương, giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị với các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, các tổ chức khoa học và công nghệ trong tổ chức thực hiện, nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố trở thành nguồn lực trí thức chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn cao, tư duy đổi mới và năng lực số; đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, quản lý, tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030:

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.

(2) 100% cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

(3) 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã trở lên được bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số căn bản; sử dụng được các nền tảng dịch vụ số phục vụ công việc.

(4) 1.000 cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo thạc sĩ thuộc các ngành, lĩnh vực; ưu tiên đào tạo lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học.

(5) 150 cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo tiến sĩ trong nước thuộc các ngành, lĩnh vực; ưu tiên đào tạo lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học.

(6) 20 cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo tiến sĩ ngoài nước thuộc các ngành, lĩnh vực; ưu tiên đào tạo lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học.

(7) 200 lượt cán bộ, công chức, viên chức được cử học tập kinh nghiệm, kỹ năng, kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số từ các nước phát triển.

(8) 100 lượt cán bộ khoa học trẻ được hỗ trợ chi phí tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế; tham dự báo cáo công trình nghiên cứu xuất sắc tại hội thảo khoa học quốc tế chuyên ngành.

(9) 100 lượt cán bộ khoa học được hỗ trợ chi phí công bố công trình khoa học trong nước và quốc tế.

(10) Tuyển dụng, thu hút ít nhất 50 người có tài năng, chuyên gia, nhà khoa học, nhân lực chất lượng cao theo yêu cầu phát triển của thành phố vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị.

(11) Nâng cao chất lượng đào tạo đại học, sau đại học lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học từ các trường đại học trên địa bàn thành phố, để tạo nguồn cán bộ trong tương lai.

(12) Bảo đảm tối thiểu 40% phụ nữ tham gia trong các vị trí làm việc, nghiên cứu, giảng dạy, lãnh đạo trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

(13) Ký kết ít nhất 05 thỏa thuận cấp thành phố với các địa phương, đối tác quốc tế; tham gia ít nhất 03 tổ chức quốc tế, diễn đàn đa phương có tôn chỉ, mục đích hoạt động phù hợp với mục tiêu phát triển của thành phố.

(14) Ít nhất 50% trí thức dưới 45 tuổi trong khu vực công được đào tạo và bồi dưỡng theo các chương trình nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý, lãnh đạo.

b) Tầm nhìn đến năm 2045:

Xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Cần Thơ phát triển toàn diện, chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, có trình độ và năng lực tiệm cận chuẩn khu vực, một số lĩnh vực đạt chuẩn quốc tế; đủ khả năng tham mưu chiến lược, tổ chức thực hiện và làm chủ việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ, dẫn dắt chuyển đổi số và đổi mới mô hình quản lý nhà nước, làm nòng cốt kết nối nghiên cứu, ứng dụng với thực tiễn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Trung ương và của thành phố về

phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trên cơ sở các nghị quyết, chương trình, kế hoạch đã ban hành, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn; xác định rõ mục tiêu, lộ trình, giải pháp và trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong tổ chức triển khai;

b) Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng; kết hợp giữa tuyên truyền trực tiếp với trực tuyến thông qua việc ứng dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin điện tử, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông đại chúng nhằm lan tỏa nhận thức về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố;

c) Phát động phong trào học tập, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác thông tin, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, tập thể và cá nhân tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Hoàn thiện việc thể chế hóa cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài

a) Trên cơ sở chủ trương, quy định của Đảng và Nhà nước, nghiên cứu xây dựng cơ chế đặc thù và linh hoạt để thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ có trình độ cao, nhân lực chất lượng cao trong và ngoài nước đến làm việc, nghiên cứu và công hiến tại thành phố; đồng thời, chú trọng các chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, đào tạo chuyên sâu trong và ngoài nước đối với cán bộ, công chức, viên chức có chuyên môn thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, bán dẫn, Internet vạn vật, an toàn thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường và các ngành công nghệ chiến lược khác;

b) Rà soát, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách về tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện phát triển của thành phố; bảo đảm lựa chọn đúng người, bố trí đúng việc, tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát huy năng lực, sở trường và yên tâm công tác lâu dài. Chú trọng chính sách khuyến khích, động viên cán bộ trẻ, cán bộ chất lượng cao, cán bộ có năng lực đổi mới sáng tạo tình nguyện công tác tại các xã, phường còn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, khu vực cần tăng cường năng lực chuyển đổi số;

c) Nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các trường đại học trên địa bàn thành phố liên kết với các trường đại học nước ngoài để đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Việc đào tạo, bồi dưỡng phải được thực hiện theo hướng lấy vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và yêu cầu nhiệm vụ làm căn cứ; bảo đảm kết hợp hài hòa giữa đào tạo kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản trị hiện đại, năng lực số, ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập quốc tế. Nội dung đào tạo cần thường xuyên được cập nhật theo xu hướng phát triển của khoa học, công nghệ và yêu cầu thực tiễn trong quản lý nhà nước. Xây dựng cơ chế phân nhóm chỉ tiêu đào tạo trình độ sau đại học theo từng nhóm đối tượng; khuyến khích cán bộ tự đào tạo, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, gắn với nhu cầu vị trí việc làm và định hướng phát triển của từng cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Đưa nội dung khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình bắt buộc trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm. Đa dạng hóa các phương thức đào tạo, bồi dưỡng theo hướng linh hoạt, hiện đại, kết hợp giữa đào tạo tập trung với đào tạo trực tuyến, tập huấn tại chỗ, đào tạo theo vị trí việc làm, đào tạo gắn với thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo kiến thức chuyên môn với bồi dưỡng lý luận chính trị, tư duy đổi mới sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, kỹ năng phân tích, dự báo và ra quyết định trong bối cảnh chuyển đổi số và phát triển nhanh của khoa học công nghệ. Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá kết quả sau đào tạo; thường xuyên rà soát, cập nhật nội dung, chương trình đào tạo cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và sự phát triển nhanh của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

d) Hằng năm, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuộc phạm vi quản lý; ưu tiên đào tạo chuyên sâu đối với đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu, quản lý và triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Khuyến khích cán bộ tham gia các chương trình đào tạo sau đại học trong và ngoài nước; tăng cường liên kết với các

cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ để tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu theo nhu cầu của thành phố. Tăng cường công tác đánh giá hiệu quả sau đào tạo; kết quả học tập, nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn là căn cứ quan trọng trong xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và bố trí sử dụng cán bộ;

đ) Đối với đội ngũ cán bộ trẻ có triển vọng phát triển, xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng riêng theo hướng phát hiện sớm, đào tạo bài bản, giao nhiệm vụ phù hợp để rèn luyện trong thực tiễn; kết hợp giữa đào tạo lý luận chính trị, quản lý nhà nước với đào tạo chuyên môn, kỹ năng số và kỹ năng lãnh đạo, quản trị đổi mới sáng tạo.

4. Sử dụng hiệu quả, bố trí hợp lý và phát huy đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bổ sung, hoàn thiện tiêu chí về năng lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác quy hoạch cán bộ, bảo đảm việc quy hoạch gắn với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của thành phố và nhu cầu của từng ngành, lĩnh vực;

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc bố trí, sử dụng cán bộ phù hợp với trình độ chuyên môn, vị trí việc làm và năng lực thực tiễn; ưu tiên bố trí cán bộ có trình độ, năng lực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm nhiệm các vị trí tham mưu, quản lý, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nhất là ở các lĩnh vực chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Quan tâm tạo nguồn, bố trí cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ cao tham gia cấp ủy, giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý theo lộ trình phù hợp;

c) Thực hiện rà soát, hoàn thiện cơ chế sử dụng, điều động, luân chuyển cán bộ theo hướng gắn với yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và quy hoạch cán bộ; tăng cường luân chuyển cán bộ có chuyên môn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến các địa phương, đơn vị còn thiếu nguồn nhân lực hoặc có yêu cầu tăng cường năng lực triển khai các nhiệm vụ trọng điểm, tạo điều kiện để cán bộ được rèn luyện trong thực tiễn và phát huy năng lực chuyên môn;

d) Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm công việc và hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm căn cứ đánh giá; từng bước áp dụng các công cụ quản lý hiện đại trong theo dõi, đánh giá, gắn kết quả đánh giá với công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

đ) Quan tâm xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; từng bước đầu tư, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng số và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, góp phần phát huy năng lực, khuyến khích cán bộ yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với thành phố.

5. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; ưu tiên kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, sử dụng và phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo lộ trình phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành; ưu tiên lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án, dự án của Trung ương, của thành phố và các nguồn lực hợp pháp khác để đầu tư cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ của thành phố;

b) Tăng cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách thông qua đẩy mạnh xã hội hóa, mở rộng hợp tác với doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ yêu cầu phát triển của thành phố;

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường phối hợp, chia sẻ nguồn lực, cơ sở vật chất, đội ngũ chuyên gia và cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nghiên cứu thành lập hoặc kiện toàn các nhóm chuyên gia, tổ công tác liên ngành để tham gia giải quyết các nhiệm vụ trọng điểm của thành phố, nhất là trong triển khai các chương trình, đề án về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số;

d) Rà soát, ưu tiên đầu tư phát triển một số cơ sở giáo dục, viện, trung tâm nghiên cứu có tiềm năng trở thành đơn vị nòng cốt trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; từng bước nâng cao năng lực đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của thành phố.

6. Nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục, trung tâm nghiên cứu

a) Cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ,

đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo nhu cầu của từng ngành, lĩnh vực và yêu cầu phát triển của thành phố; bảo đảm nội dung đào tạo gắn với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và yêu cầu thực tiễn;

b) Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và nội dung nghiên cứu theo hướng tiếp cận các lĩnh vực công nghệ mới, công nghệ chiến lược; tăng cường gắn kết giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học với nhu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu;

c) Ưu tiên đầu tư, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển một số cơ sở giáo dục đại học và cơ sở nghiên cứu trở thành hạt nhân phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của thành phố.

7. Tăng cường hợp tác, liên kết vùng và quốc tế

a) Chủ động mở rộng quan hệ hợp tác, liên kết với các tổ chức, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và tổ chức phát triển trong và ngoài nước, nhằm trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ nguồn lực, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

b) Tăng cường phối hợp triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ có tính liên ngành, liên vùng; khuyến khích các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp tham gia các mạng lưới hợp tác về nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, từng bước hình thành cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp trong đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học, công nghệ;

c) Chủ động mở rộng hợp tác quốc tế với các tổ chức, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và chuyên gia nước ngoài trong đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhà khoa học của thành phố tham gia các chương trình đào tạo, nghiên cứu, hội nghị, hội thảo, diễn đàn khoa học quốc tế nhằm tiếp cận tri thức mới, nâng cao năng lực chuyên môn và hội nhập quốc tế;

d) Khuyến khích xây dựng và triển khai các chương trình hợp tác dài hạn với các đối tác trong và ngoài nước trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế của thành phố; tăng cường thu hút các nguồn lực, dự án, chuyên gia và công nghệ tiên tiến phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch.

(Đính kèm Phụ lục nhiệm vụ)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa theo quy định.

2. Căn cứ Kế hoạch này, Sở, ban ngành thành phố, các địa phương và đơn vị có liên quan cân đối ngân sách được giao, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định. Đối với các nội dung cần bổ sung kinh phí, lập dự toán kinh phí, gửi về Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều phối chung hoạt động phối hợp liên ngành; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án số 06-ĐA/TU vào các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố; hướng dẫn, đôn đốc Sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và danh mục nhiệm vụ chủ động xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai các nhiệm vụ về phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ, tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực phù hợp;

c) Chủ trì tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cơ chế đặc thù, vượt trội thu hút, trọng dụng trí thức, nhân tài về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung, thống nhất về đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, kết nối mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp khoa học, công nghệ phục vụ phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của thành phố;

đ) Phối hợp với Sở, ban, ngành thành phố, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, chuyển giao công nghệ, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo; hỗ trợ hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh, các chương trình nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ gắn với nhu cầu phát triển của thành phố;

e) Chủ trì thúc đẩy hợp tác với các địa phương, các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực; huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các nhiệm vụ của Đề án số 06-ĐA/TU;

g) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm (hoặc đột xuất) tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo theo quy định; chủ trì tham mưu tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng phù hợp;

h) Theo dõi, tổng hợp tình hình phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Sở Tài chính

Hàng năm, cân đối ngân sách phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo quy định hiện hành.

3. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai các nhiệm vụ về phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ, tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực phù hợp;

b) Chủ trì tham mưu rà soát, hoàn thiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

c) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn về năng lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và công tác đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dạy và học;

b) Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; khuyến khích phát triển các mô hình nghiên cứu, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục;

c) Tham mưu khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và nội dung nghiên cứu theo hướng tiếp cận các lĩnh vực công nghệ mới, công nghệ chiến lược; tăng cường gắn kết giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học với nhu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

5. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kết nối với các tổ chức quốc tế, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, chuyên gia nước ngoài nhằm hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao;

b) Phối hợp huy động các nguồn viện trợ, tài trợ, chương trình hợp tác quốc tế phục vụ triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án số 06-ĐA/TU và Kế hoạch này theo quy định.

6. Sở, ban, ngành thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị; rà soát, phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý; chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ của Đề án số 06-ĐA/TU và Kế hoạch này;

b) Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bố trí nguồn lực theo khả năng của địa phương để thực hiện các nhiệm vụ được giao;

b) Chủ động phối hợp với Sở, ban, ngành thành phố trong đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, sử dụng và phát triển đội ngũ cán bộ; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT: TU, HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBND TP;
- ĐU UBND TP;
- Ban Tổ chức TU;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (2C, 3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu VT, VHQ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khởi